

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 31/3/2025

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Loan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lệ và bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắng Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 613/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu O**, sinh năm 1975; Địa chỉ: 25/44 đường Đ, Tổ 03, phường T, thành phố P, tỉnh G. Có mặt

- Bị đơn: Ông **Phan Minh T**, sinh năm 1973; Địa chỉ: 25/44 đường Đ, Tổ 03, phường T, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu O trình bày: Bà và ông Phan Minh T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai vào ngày 07/7/2005. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau, không có tiếng nói chung, ông T thường xuyên say xỉn không lo làm ăn. Bà và ông T đã sống ly thân nhau từ tháng 4 năm 2024 cho đến nay. Nay bà thấy cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Pleiku giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Xin ly hôn với ông Phan Minh T.

Về nuôi con chung: Bà và ông T có 01 con chung là Phan Nguyễn Quỳnh Trâm, sinh ngày 21/4/2006. Hiện nay cháu Trâm đã đủ 18 tuổi và tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phan Minh T mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa án triệu tập đến hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên không trình bày được quan điểm của mình về nội dung của vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tham gia phiên tòa có ý kiến phát biểu như sau:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cụ thể: Về quan hệ hôn nhân: cho bà O được ly hôn với ông T; Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí: Bà O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu O yêu cầu ly hôn với ông Phan Minh T, sinh năm 1973; Địa chỉ: 25/44 đường Đ, Tổ 03, phường T, thành phố P, tỉnh G. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn ông Phan Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Phan Minh T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống bà O và ông T có phát sinh mâu thuẫn nên bà O yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông T. Ông T mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần đến để tham gia hòa giải, xét xử nhưng ông T không đến, thể hiện thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến việc tiếp tục duy trì cuộc sống vợ chồng với bà O. Hội đồng xét xử xét thấy, bà O và ông T không ai còn quan tâm lo lắng, chăm sóc cho nhau, tình trạng hôn nhân giữa bà O và ông T như vậy là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu O với ông Phan Minh T.

[4] Về việc nuôi con: Bà O và ông T có 01 con chung là Phan Nguyễn Quỳnh Trâm, sinh ngày 21/4/2006. Hiện nay cháu Trâm đã đủ 18 tuổi và tự lập được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Bà O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn ông Phan Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thu O, cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận bà Nguyễn Thị Thu O ly hôn với ông Phan Minh T.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000507 ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku. Ông Phan Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (31/3/2025), các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn trên đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa được tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố Pleiku;
- Chi cục THADS thành phố Pleiku;
- UBND Phường Phù Đồng, TP Pleiku (GCNKH số 43, ngày 07/7/2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Loan Phương

